

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST

Ngày : 18-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hải

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Hữu Minh

+ Ông Nguyễn Đình Phùng

+ Bà Huỳnh Thị Kim Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

+ Ông Huỳnh Kim Bình - Kiểm sát viên

+ Ông Nguyễn Phương Trà – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

A - Sinh ngày 27 tháng 4 năm 1995 tại Bình Định; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn A, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: B (chết); con bà: C, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 07/02/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông D - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư QĐ – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định, bào chữa cho bị cáo do Tòa mời theo luật định. (có mặt)

Người bị hại:

+ Anh E1; sinh năm: 1991 (Có mặt)

Trú tại: A, Thôn B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Định

+ Anh E – Sinh năm: 1976 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông F – sinh năm: 1966 và bà G – sinh năm: 1969 là cha mẹ của người bị hại Trần Văn Phú (Có mặt).

Cùng trú tại: A, Thôn B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Định

Người làm chứng:

1. Anh H; Sinh năm: 1977 (Có mặt)

Trú tại: Khu phố A, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định

2. Anh I; Sinh năm: 1995 (Có mặt)

Trú tại: C, B, huyện P, tỉnh Bình Định.

3. Anh K; Sinh năm: 1995 (Có mặt)

Trú tại: Khu phố C, B, huyện P, tỉnh Bình Định.

4. Anh L; Sinh năm: 1993 (Có mặt)

Trú tại: Khu phố C, B, huyện P, tỉnh Bình Định.

5. Anh M; Sinh năm: 1993 (Có mặt)

Trú tại: Khu phố A, thị trấn B, P, tỉnh Bình Định

6. Anh N; Sinh năm: 1991 (Có mặt)

Trú tại: Thôn B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Định.

7. Anh E2; Sinh năm: 1992 (Có mặt)

Trú tại: Thôn B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30, ngày 06/02/2018, sau khi nhậu xong, A cùng với H (sinh năm 1997), M (sinh năm 1993) cùng trú tại Khu phố A, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; I (sinh năm 1995), K (sinh năm 1995) và L (sinh năm 1993) cùng trú tại Khu phố C, B, huyện P, tỉnh Bình Định rủ nhau đến chơi bi da tại Quán bi da E thuộc Khu phố D, thị trấn B, huyện P. Khi đến nơi, H không chơi bi da mà mượn xe mô tô Exciter biển kiểm soát XXD1 351.56 của A đi uống cà phê với bạn gái; còn A, M, I, K và L vào quán. Tại đây A đánh bi da với M còn I, K, L đứng xem và uống bia.

Cũng trong khoảng thời gian này thì E (sinh năm 1994), N (sinh năm 1991), E1 (sinh năm 1991), E2 (sinh năm 1992) cùng trú tại Thôn B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Định, sau khi ăn cúng tất niên xong rủ nhau đến Quán bi da

E để chơi bi da và uống bia bên cạnh bàn bi da của nhóm A. Trong lúc A và M chơi bi da thì K đi qua bàn của nhóm E uống bia, nói chuyện giao lưu, sau đó dẫn đến cãi nhau với nhóm của E.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, H đi chơi với bạn gái xong thì quay trở về Quán E để chờ A về. Lúc này, A thấy sự việc cãi nhau giữa K với nhóm E có thể dẫn đến đánh nhau, nên A gọi H ra ngoài nói H đi ra khỏi khu vực quán chờ, nếu có xảy ra đánh nhau thì A gọi điện H đến chờ về. Khi H dắt xe chuẩn bị rời quán thì A bảo H mở khóa nâng yên xe để A lấy con dao bấm trong cốp xe bỏ vào trong túi quần rồi vào quán tiếp tục chơi bi da (dao có đặc điểm: bằng kim loại màu đen dài 21 cm, phần lưỡi dài 9,5 cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi là 1,7 cm, trên thân dao có in hàng chữ “B-188”), còn H điều khiển xe mô tô chạy đến bên kia dải phân cách của đường V T S (trước Quán E) đứng chờ.

Đến khoảng 21 giờ 25 phút, nhóm của A chơi xong trong lúc chờ thanh toán tiền thì K, I và L đến bàn bi da của nhóm E nói chuyện và có hành động gây cản trở cuộc chơi của nhóm E. K lấy 02 viên bi của nhóm E đang đánh trên bàn bỏ qua bàn khác. E1 (sinh năm 1991) thấy vậy nói với nhóm của A “Nãy giờ tụi bay ép bọn tao dữ, tao nhịn lắm rồi nhen”! Liên theo đó, E lấy điện thoại di động ra gọi thì A cầm ly bia đang để trên bàn chạy đến đánh vào đầu E, nhưng E tránh được nên không trúng đầu. Thấy E bị đánh thì E2 (sinh năm 1992) và N xông vào dùng cây cơ bi da đánh A. I, M, L đến can ngăn nhóm E, còn A bỏ chạy ra ngoài; hai nhóm tiếp tục cãi nhau. I cầm cây cơ bi da đánh N, nhóm của E tiếp tục xông vào đánh I. K và M xông vào can ngăn. I cầm cây cơ bi da bỏ chạy ra đứng trước quán.

Nhóm E thấy I có thái độ thách thức nên cầm cây cơ bi da xông ra đánh. I bỏ chạy thì E và E1 (sinh năm 1991) cầm cây cơ bi da đuổi theo. Lúc này, A chạy ra khỏi quán đi về hướng ngã ba đường V T S – T N. H thấy xảy ra đánh nhau trước quán nên điều khiển xe mô tô chạy chậm về hướng ngã ba chờ A. I bị E và E1 (sinh năm 1991) đuổi đánh cũng chạy về hướng ngã ba; khi thấy A và H chạy xe phía trước nên chạy theo và nhảy lên xe để H chở đi, nhưng bị trượt ngã xuống nền đường. Thấy I bị ngã, A nhảy xuống xe lấy dao bấm, cầm dao bằng tay phải và bật lưỡi dao và chạy về phía I nhằm đánh giải vây cho I. Vừa lúc này, E và E1 (sinh năm 1991) cầm cơ bi da chạy đến, I đứng dậy bỏ chạy về phía xe mô tô của H. E và E1 (sinh năm 1991) chạy đến cầm cơ chưa kịp đánh thì bị A dùng dao bấm đâm E1 trúng nhiều nhất vào người nên E1 lùi lại về phía dải phân cách đường V T S. Liên theo đó, E cũng vừa chạy đến tại vị trí vỉa hè trước Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện P; A tiếp tục cầm dao xông lại đánh E, E cũng xông đến cầm cơ bi da đánh A, A nghiêng người tránh về phía bên phải, dùng tay trái gạt cây cơ của E đồng thời tay phải cầm dao bấm đâm mạnh một nhát vào vùng ngực bụng của E. Thấy E ôm ngực gục ngã ngồi xuống vỉa hè thì A cầm dao chạy về phía H đang chờ, H chở I và A rời khỏi hiện trường. Sau khi bị đâm, E1 đi đến chỗ E, thấy E bị trọng thương nên để E ngồi rồi E1 ôm ngực đi về Quán E báo cho E2 (sinh năm 1992) và N biết. Sau đó N và E1 (sinh năm

1992) chở E và E1 đi cấp cứu tại E1 tâm y tế huyện P, rồi tiếp tục được chuyển vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định để điều trị. Do vết thương quá nặng nên E đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Còn E1 (sinh năm 1991) được cấp cứu và điều trị đến ngày 13/02/2018 thì xuất viện.

Sau khi gây án, nhóm A tập E1 ăn khuya tại quán bánh canh ở ngã tư P. Trong lúc ăn, uống A lấy con dao bấm ra và nói cho cả nhóm biết là đã dùng dao đâm trúng hai người trong nhóm A. Ngày 07/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành bắt giữ A đồng thời thu giữ con dao gây án do bà C (mẹ ruột của A) đem giao nộp. (Bút lục 85-97; 115-118; 137-140)

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 32/2018/PY-TT ngày 08/02/2018 của E1 tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của E là do: Sốc mất máu do vết thương thấu bụng gây đứt động mạch gan chung. (Bút lục 32-34)

Đối với E1 bị thương tích và tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 53/2018/PY-TgT ngày 04/4/2018 của E1 tâm pháp y tỉnh Bình Định đã kết luận các thương tích và mức độ tổn hại sức khỏe của E1 như sau:

- Vết thương vai trái đã điều trị. Hiện vai trái (sát cánh tay trái) vết thương để lại sẹo kích thước (2 x 0,5) cm, vận động vai trái bình thường.

- Vết thương ngực trái đường rạch giữa tương ứng xương sườn VII, VIII gây thấu phổi, tràn dịch tràn khí màng phổi đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái. Hiện vết thương để sẹo kích thước (3 x 0,2) cm, có vết mổ dẫn lưu màng phổi kích thước (3 x 1,5) cm.

- Vết thương cẳng tay trái đã điều trị. Hiện cẳng tay trái đoạn 1/3 giữa – trong vết thương để sẹo kích thước (1,5 x 0,5) cm, vận động cẳng tay, bàn tay bình thường. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên hiện tại của E1 là 23%. (Bút lục 67, 68)

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 21 cm, phần lưỡi có thể gấp lại dài 9,5 cm, mũi dao nhọn. Trên thân dao có in hàng chữ “B-188”. Chỗ rộng nhất của lưỡi là 1,7 cm. Trên mặt lưỡi dao có dính vết máu nâu không rõ hình.

- 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 áo sơ mi; 12 đoạn dây cơ đánh bi da bị gãy; 01 USB lưu trữ dữ liệu trích xuất hình ảnh từ Quán bi da E.

Đại diện bị hại E yêu cầu bồi thường số tiền chi phí cấp cứu, mai táng là 100.000.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật. (Bút lục 230-237)

Bị hại E1 yêu cầu bồi thường cấp cứu, điều trị thương tích, bồi dưỡng sức khỏe theo quy định của pháp luật. (Bút lục 209-212)

Trong quá trình điều tra, A đã thành khẩn khai báo. Gia đình A đã hỗ trợ khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại E 70.000.000 đồng; hỗ trợ chi phí điều trị cho bị hại E1 số tiền 8.000.000 đồng.

Đối với hành vi của H: Mặc dù A nói cho H biết trong cốp xe mô tô của A có dĩa dao, tuy nhiên H không có ý thức cùng A tham gia đánh nhau, đồng thời H cũng không có hành vi gì khác nhằm giúp sức cho A trong việc dùng dao đâm chết E và E1, nên không đủ căn cứ để xử lý H đồng phạm với A. Các đối tượng khác mặc dù có hành vi đánh nhau nhưng chưa gây ra hậu quả và xét thấy chưa đến mức xử lý về hành vi gây rối trật tự công cộng, nên Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 28/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố: A về tội “Giết người” theo các điểm a, n Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tại phiên tòa vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo A về tội “Giết người”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, n Khoản 1 Điều 123; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo A mức án từ 17 đến 19 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo A bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật vụ án.

- Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo A phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị hại E1 tại phiên tòa thừa nhận cũng có một phần lỗi; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt; gia đình bị cáo là gia đình Cách mạng nên áp dụng các điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 13 đến 15 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 20 giờ 25 phút, ngày 06/02/2018 tại quán bida E (thuộc khu phố D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định), nhóm của A cùng với nhóm của anh E xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát giữa hai nhóm. Anh E và anh E1 đuổi theo đánh anh I thì bị A dùng dao bấm mang theo trong người đâm nhiều nhát vào người anh E và anh E1 gây trọng thương. Anh E bị đâm một nhát vào vùng ngực bụng làm đứt động mạch gan dẫn đến tử vong; anh E1 bị đâm 03 nhát trong đó có 01 nhát trúng vào ngực gây thủng phổi, tràn dịch, tràn khí màng phổi. Tại Bản kết luận giám định về tử thi số 32/2018/PY-TT ngày 08/02/2018 của E1 tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của anh E là do: "*Sốc mất máu do vết thương thấu bụng gây đứt động mạch gan chung*". Đối với thương tích của anh E1 tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 53/2018/PY-TgT ngày 04/4/2018 của E1 tâm pháp y tỉnh Bình Định đã kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên hiện tại của E1 là 23%, anh E1 không chết là do được cứu chữa kịp thời. Tại phiên tòa hôm nay, xét thấy lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thu thập, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định bị cáo A đã phạm tội "Giết người" với các tình tiết "Giết 02 người trở lên" và "Có tính chất côn đồ" được quy định tại điểm a, n Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Tính mạng và sức khỏe của con người là vô giá và luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều phải bị nghiêm trị đích đáng. Bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ nhận thức về hành vi của mình. Giữa bị cáo và người bị hại không quen biết và cũng không có mâu thuẫn từ trước, nhưng do bản tính côn đồ, hung hãn, xem thường tính mạng của người khác nên chỉ vì việc cãi vã qua lại xảy ra xô xát giữa hai nhóm nhưng chưa có ai bị thương tích, bị cáo đã dùng dao bấm đem theo bên người đâm liên tiếp 03 nhát vào vùng ngực, vai và tay anh E1 để lại tỷ lệ thương tật 23%, trong 03 vết thương này có một vết thương ở ngực trái đường rạch giữa tương ứng xương sườn VII, VIII gây thủng phổi, tràn dịch, tràn khí phổi, anh E1 không chết là do được cứu chữa kịp thời; đâm 01 nhát trúng vào ngực anh E gây ra vết thương thấu bụng gây đứt động mạch gan chung làm anh E tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng của con người, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn; biết ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại E 70.000.000đồng; hỗ trợ chi phí điều trị cho anh E1 8.000.000đồng để khắc phục một phần hậu quả; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại E xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần

áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và xử phạt bị cáo mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật và cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

[5.1] Đối với người bị hại E: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại E yêu cầu bồi thường các khoản chi phí cấp cứu, mai táng, cúng tế... tổng cộng 100.000.000 đồng; yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại.

Xét thấy: Việc bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại thống nhất bồi thường các khoản chi phí cấp cứu, mai táng, cúng tế... tổng cộng 100.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, đúng theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đối với bồi thường tổn thất tinh thần giữa đại diện hợp pháp của người bị hại E và bị cáo đều thống nhất bồi thường theo quy định của pháp luật. Căn cứ Khoản 2 Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về việc mức bồi thường tổn thất tinh thần do các bên tự thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường tổn thất tinh thần đối với người bị hại E là 80 lần mức lương cơ sở: $80 \text{ lần} \times 1.390.000 \text{ đồng/tháng} = 111.200.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng các khoản bị cáo phải bồi thường cho người bị hại E là 211.200.000 đồng.

[5.2] Đối với người bị hại E1: Tại phiên tòa, anh E1 không yêu cầu bồi thường gì thêm ngoài số tiền đã bồi thường trước đây. Đây là quyền tự định đoạt, đúng theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) con dao, đây là tang vật vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Một số quần áo của bị hại; 12 đoạn cây cơ bida đã bị gãy không còn giá trị sử dụng và không ai yêu cầu được nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với H: Mặc dù A nói cho H biết trong cốp xe mô tô của A có đề dao, tuy nhiên H không có ý thức cùng A tham gia đánh nhau, đồng thời H cũng không có hành vi gì khác nhằm giúp sức cho A trong việc dùng dao đâm chết E và E1, nên không đủ căn cứ để xử lý H đồng phạm với A. Các đối tượng khác mặc dù có hành vi đánh nhau nhưng chưa gây ra hậu quả và xét thấy chưa đến mức xử lý về hành vi gây rối trật tự công cộng, nên Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

[8] Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật xử phạt bị cáo từ 13 đến 15 năm tù là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, n Khoản 1 Điều 123; các điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

1/ *Tuyên bố*: Bị cáo A phạm tội “Giết người”

Xử phạt: Bị cáo A 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2018.

2/ *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) dao bằng kim loại màu đen dài 21 cm. Phần lưỡi có thể gấp lại dài 9,5 cm, mũi dao nhọn. Trên thân dao có in bằng chữ “B-188”. Chỗ rộng nhất của lưỡi là 1,7 cm. Trên mặt lưỡi dao có dính vết màu nâu không rõ hình.

- 01 (một) áo khoát dài tay màu đen; 01 (một) áo sơ mi (áo của E)

- 12 (mười hai) đoạn dây cơ bida bị gãy.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

3/ *Về bồi thường thiệt hại*: : Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo A phải bồi thường thiệt hại do tính mạng của bị hại E bị xâm hại số tiền 211.200.000đ, đã bồi thường trước 70.000.000đ nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 141.200.000đ. Số tiền này do ông F, bà G (cha mẹ bị hại) được nhận.

4/ *Về án phí*:

- Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo A phải chịu 200.000đ.

- Án phí Dân sự sơ thẩm: Bị cáo A phải chịu 7.060.000đ.

5/ *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự (2015) tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- Vụ GDKT 1- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- CQ THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV& THAHS tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Lê Xuân Hải